

Bài 28
ÔN TẬP
(1 tiết)

I – Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

Giúp HS hệ thống hoá những kiến thức cơ bản của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc xa xưa đến thế kỉ X :

– Các giai đoạn phát triển từ thời nguyên thuỷ đến thời dựng nước Văn Lang – Âu Lạc.

- Những thành tựu văn hoá tiêu biểu.
- Những cuộc khởi nghĩa lớn thời Bắc thuộc giành lại độc lập cho Tổ quốc.
- Những anh hùng dân tộc.

2. Về tư tưởng, tình cảm

- Bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước chân chính cho HS.
- Yêu mến, biết ơn các anh hùng dân tộc, các thế hệ tổ tiên đã có công xây dựng và bảo vệ đất nước.
- Ý thức vươn lên xây dựng quê hương đất nước.

3. Về kĩ năng

- Rèn luyện kĩ năng hệ thống hoá các sự kiện, đánh giá nhân vật lịch sử.
- Liên hệ thực tế.

II – Những điểm cần lưu ý

- Đây là bài tổng kết phần Lịch sử Việt Nam ở lớp 6, GV cần liên hệ với hai bài đầu của chương trình nhằm đáp ứng đúng yêu cầu môn học.
- Phát huy tính tích cực, chủ động của HS.
- Do nội dung rất phong phú và đa dạng nên GV, chỉ dừng lại ở những ý chính.
- Nên đặt thêm câu hỏi cho HS làm ở nhà.

III – Gợi ý về tiến trình thực hiện bài học

Mở đầu, GV có thể trình bày : Chúng ta đã học xong phần lịch sử dân tộc từ nguồn gốc đến thế kỉ X, thời kì mở đầu rất xa xưa nhưng rất quan trọng đối với con người Việt Nam.

Tiếp đó, GV có thể đặt câu hỏi : "Từ xa xưa cho đến thế kỉ X, lịch sử nước ta đã trải qua những thời kì nào ?" (qua ba thời kì : thời nguyên thủy, thời dựng nước, thời Bắc thuộc và chống Bắc thuộc).

a) Thời nguyên thủy

GV lập bảng thống kê các giai đoạn (chú ý có ba giai đoạn : tối cổ (đá cũ), đá mới và sơ kì kim khí) ; tên một vài di chỉ chính.

b) Nhà nước đầu tiên ra đời từ bao giờ và như thế nào ?

– GV có thể đặt thêm câu hỏi về cơ sở ra đời của nghề nông trồng lúa nước và văn hoá Đông Sơn, hoặc một câu hỏi rộng hơn về tình hình cả nước, từ đó tập trung về văn hoá Đông Sơn và nghề nông trồng lúa nước.

– Nước Văn Lang : bộ máy nhà nước, kinh đô, các đơn vị hành chính (bộ – làng chạ).

– Nước Âu Lạc : điều kiện hình thành nhà nước Âu Lạc (trình bày thêm về cuộc kháng chiến chống Tần), danh hiệu vua : An Dương Vương.

c) Những cuộc khởi nghĩa lớn thời Bắc thuộc : GV hướng dẫn HS thống kê, có thể đưa câu hỏi 5 trong SGK vào đây.

Nếu thời gian cho phép, GV có thể đặt câu hỏi về vai trò của ba cuộc khởi nghĩa chính : Hai Bà Trưng, Lý Bí và Khúc Thừa Dụ.

d) Sự kiện nào khẳng định thắng lợi hoàn toàn của nhân dân ta trong sự nghiệp giành lại độc lập ? Tại sao ? (chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền ; đê bẹp ý chí xâm lược của kẻ thù, chấm dứt hoàn toàn ách đô hộ hơn một nghìn năm của các triều đại phong kiến phương Bắc).

e) Những vị anh hùng đã giương cao lá cờ đấu tranh giành lại độc lập : GV có thể gọi một HS phát biểu, sau đó nhắc lại tên các vị anh hùng dân tộc tiêu biểu thời kì này để HS ghi nhớ.

g) Các công trình nghệ thuật lớn của nhân dân ta thời đó :

GV chỉ tập trung ở hai công trình lớn : trống đồng Đông Sơn và thành Cổ Loa.

Cuối cùng, GV cho HS nhắc lại :

– Câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh về các vua Hùng.

– Ba điểm trong phần đóng khung của bài 25.

Đây là những kiến thức có tác dụng giáo dục cơ bản cho HS khi học xong chương trình lịch sử ở lớp 6.

GỢI Ý VỀ 2 TIẾT LỊCH SỬ ĐỊA PHƯƠNG

Do tính phức tạp của lịch sử dân tộc trước thế kỉ X, các tiết lịch sử địa phương nên tập trung vào các vấn đề sau để làm rõ nội dung của SGK :

1. Phần xã hội nguyên thủy

- Văn hoá nguyên thủy ở huyện hay tỉnh (nếu có).
- Văn hoá Sa Huỳnh, Óc Eo, Đông Nai (có thể theo tài liệu của tỉnh hay của các bộ thông sử Việt Nam).

2. Phần thời kì Bắc thuộc và đấu tranh giành độc lập

- Đóng góp của nhân dân địa phương vào một cuộc khởi nghĩa chống chế độ đô hộ (Hai Bà Trưng, Lý Bí, Triệu Quang Phục, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng, Khúc Thừa Dụ) hoặc một cuộc kháng chiến (Dương Đình Nghệ, Ngô Quyền).
- Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa của huyện (hay tỉnh) thời Bắc thuộc.